

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 07-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Đỗ Huy Hoàng

Ông Đỗ Xuân Quyết.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Ph sinh ngày 12 tháng 10 năm 1988 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số 37/4B ấp MH, xã TC, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16 tháng 3 năm 2016, sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an Quận 12 thành phố Hồ Chí Minh bắt đưa đi cai nghiện 18 tháng, đến tháng 5 năm 2017 về địa phương; bị bắt, tạm giữ từ ngày 16 tháng 7 năm 2017 đến ngày 21 tháng 7 năm 2017 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Hoàng D - Luật sư của Công ty Luật TNHH Nguyễn Vũ thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 00 phút ngày 16 tháng 7 năm 2017, tại đường tỉnh lộ 352 thuộc địa bàn thôn T, xã QT, huyện TN, thành phố Hải Phòng, Tổ công tác phòng PC47 - Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với các lực lượng: Hải Quan, Biên phòng, Phòng 6 - C47- Bộ Công an, Công an huyện TN, phát hiện bắt quả tang 02 đối tượng: Hồ Kinh A, sinh năm 1968, trú tại: Số 16/10B ấp HZL, xã BD, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh và Nguyễn Thành Ph, sinh năm 1988, trú tại: Số 37/4B ấp MH, xã TC, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, trên xe tắc xi BKS: 30Z-7795 do lái xe Vũ Văn T, sinh năm 1989, trú tại: Thôn CH, xã BM, huyện NT, tỉnh Nam Định điều khiển. Kiểm tra cốp sau xe tắc xi thu giữ: 02 thùng bìa catton trong có 08 túi nilon chứa các viên nén màu xanh, màu nâu; 01 ba lô trong có 01 vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon chứa 13 viên nén màu xanh.

Tại Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các viên nén màu xanh, màu nâu đựng trong 09 túi nilon là ma túy có khối lượng 3.176,28 gam, loại ma túy là Methamphetamine và Ketamine.

Xét hỏi, Hồ Kim A khai nhận: Vào ngày 12 tháng 7 năm 2017, một người đàn ông tên Th, khoảng 60 tuổi, quê ở huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, hiện sống ở thành phố Hồ Chí Minh, là người nhiều lần bán ma túy “đá” cho Kim A có nhờ Kim A vận chuyển kẹo (thuốc lắc) từ thành phố Hồ Chí Minh ra thành phố Hải Phòng. Khoảng 16 giờ ngày 13 tháng 7 năm 2017, Th gọi điện cho Kim A bảo đến khu công nghiệp TB, thành phố Hồ Chí Minh để nhận kẹo (thuốc lắc), tại đây Th đưa cho Kim A 02 thùng bìa catton: 01 thùng chứa 01 chiếc đèn và 01 thùng chứa 01 thùng loa, bên ngoài dán băng dính kín. Kim A biết bên trong có kẹo (thuốc lắc) vì Th đã nói từ trước. Th đưa trước 05 triệu đồng để Kim A chi phí đi đường, tiền công sẽ trả sau (chưa thỏa thuận giá). Th dặn Kim A đi xe khách ra Hà Nội rồi gọi điện thoại cho Th. Kim A mang 02 thùng thuốc lắc về để ở hiện nhà thì thấy chiếc thùng trong đựng đèn có rơi ra 13 viên nén màu xanh, Kim A nhặt cho vào túi nilon rồi cất vào trong vỏ bao thuốc lá. Khoảng 8 giờ sáng ngày 14 tháng 7 năm 2017, Kim A rủ Nguyễn Thành Ph (thường gọi là Tý) cùng ra Bắc chơi, Phát đồng ý. Cả hai đi xe khách Miền Đông ra Hà Nội. Khi đi trên xe khách, Kim A có nói với Phát là được thuê vận chuyển ma túy (thuốc lắc) ra Bắc, khi nào Th cho tiền thì Kim A sẽ cho Phát tiền. Khi xe đến bến xe Hà Nội, Kim A gọi điện thoại cho Th thì Th bảo đi tắc xi đến huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên Kim A đã gọi tắc xi bảo chở đến Hải Phòng. Trên đường đi từ Hà Nội đến Hải Phòng, Th nhiều lần điện thoại cho Kim A để chỉ đường, Kim A đã đưa máy điện

thoại cho người lái tắc xi nghe. Khi xe đi đến địa phận huyện Thủy Nguyên thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và thu giữ tang vật. Trong suốt quá trình đi từ nhà Kim A ra xe tắc xi, khi ra bến xe miền Đông, xuống bến xe Hà Nội và lên xe tắc xi đi Hải Phòng thì Phát đều là người bê 02 thùng catton chứa kẹo (thuốc lắc).

Nguyễn Thành Ph khai nhận phù hợp với lời khai của Kim A.

Vũ Văn Tú khai không biết 02 thùng hàng của khách để trong cốp xe tắc xi có chứa ma túy. Chỉ khi Cơ quan Công an thu giữ và mở ra thì Tú mới biết trong 02 thùng hàng đó có chứa những viên nén.

Vật chứng gồm: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì và 05 hộp bìa catton có niêm phong, 01 hộp đèn, 01 hộp bìa catton, 01 ba lô vải màu nâu, 01 ví da màu nâu và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thành Ph, 01 giấy căn cước công dân và 01 giấy thông hành mang tên Hồ Kim A, 03 điện thoại di động và 500.000 đồng, chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Bản Cáo trạng số 169/CT-VKS-P1 ngày 16 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hồ Kim A và Nguyễn Thành Ph về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuy nhiên, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm bị can Hồ Kim A đã chết, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã có Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Hồ Kim A, vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên Bản Cáo trạng truy tố đối với Nguyễn Thành Ph.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thành Ph;

Xử phạt: Nguyễn Thành Ph: 20 (hai mươi) năm tù.

Phạt tiền bị cáo: 10 (mười) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Luật sư không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư phân tích về ý thức chủ quan của bị cáo khi đi cùng với Kim A chỉ với mục đích là

đi chơi cùng. Khi trên đường đi thì được Kim A thông báo số hàng mang theo là ma túy, lúc đó bị cáo Phát đã rơi vào tình thế “tiên thoái lưỡng nan” nên phải đi theo. Việc bị cáo Phát có tham gia khâu vác số ma túy trên là do Kim A nhờ giúp. Ngoài ra, Luật sư phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Ph đồng ý với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo và có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án trên được Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thụ lý vào ngày 17 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị can Hồ Kim A và Nguyễn Thành Ph về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Tuy nhiên, ngày 14 tháng 01 năm 2018, bị can Hồ Kim A chết do xuất huyết não. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Hồ Kim A và đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thành Ph.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thành Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của Hồ Kim A và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16 tháng 7 năm 2017, Tổ công tác phòng PC47- Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với các lực lượng: Hải Quan, Biên phòng, Phòng 6 - C47- Bộ Công an, Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thành Ph và Hồ Kim A có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Thu giữ 3.176,28 gam là loại Methamphetamine và Ketamine.

Như vậy, dù cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành Ph đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước ta mà còn gây mất trị an xã hội ở địa phương và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, cần phải xét xử nghiêm.

[4] Xét tình tiết định khung hình phạt:

Hồ Kim A và bị cáo Nguyễn Thành Ph đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy có khối lượng 3.176,28 gam là loại Methamphetamine và Ketamine. Do đó, bị cáo Nguyễn Thành Ph phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa Kim A và bị cáo Phát không có sự bàn bạc từ trước về việc vận chuyển ma túy. Xuất phát từ việc Kim A được một người đàn ông tên là Th gọi điện nhờ vận chuyển ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh ra thành phố Hải Phòng, Kim A là người trực tiếp nhận ma túy từ Th và nhận 05 triệu đồng từ Th để chi phí đi đường. Kim A gọi điện rủ bị cáo Nguyễn Thành Ph đi chơi cùng, Phát đồng ý. Khi đi trên xe, Kim A mới nói cho Phát biết là được thuê vận chuyển ma túy và hứa khi nào Th cho tiền thì sẽ chia cho Phát; và trong suốt quá trình đi từ nhà Kim A ra xe tắc xi, ra bến xe Miền Đông rồi xuống bến xe Hà Nội và lên xe tắc xi đi Hải Phòng thì bị cáo Nguyễn Thành Ph đều là người giúp sức bê 02 thùng ma túy trên giúp Kim A. Do đó, cần đánh giá vai trò của Nguyễn Thành Ph là đồng phạm với vai trò giúp sức, chưa được hưởng tiền công do Kim A đưa.

Nhân thân bị cáo Nguyễn Thành Ph có 01 tiền sự: Ngày 16 tháng 3 năm 2016, sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an Quận 12 thành phố Hồ Chí Minh bắt đưa đi cai nghiện 18 tháng, đến tháng 5 năm 2017 về địa phương. Thể hiện bị cáo Nguyễn Thành Ph có nhân thân không tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử căn cứ vai trò, tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì chỉ cần xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Ph mức án khởi điểm của khung hình phạt áp dụng cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Hội đồng xét xử xét hoàn

cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, chưa được hưởng công do vận chuyển trái phép chất ma túy nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành Ph được Hội đồng xét xử chấp nhận tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng*: Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 01/2018/HSST-QĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, đối với bị can Hồ Kim A và đã quyết định trả cho đại diện gia đình bị can Hồ Kim A được nhận lại 01 giấy căn cước công dân mang tên Hồ Kim A và 01 giấy thông hành mang tên Hồ Kim A. Do đó, số vật chứng còn lại sẽ được Hội đồng xét xử tiếp tục xử lý như sau:

Số vật chứng còn lại gồm: Số ma túy còn lại sau giám định; hộp; ba lô; điện thoại; ví; tiền; chứng minh nhân dân của Nguyễn Thành Ph...Hội đồng xét xử xét:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, ba lô, hộp, ví là vật cấm, vật không còn giá trị, vật có giá trị không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 02 điện thoại Nokia của Kim A: Xét Kim A sử dụng liên lạc với đối tượng tên Th để vận chuyển trái phép ma túy nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu của Hồ Kim A: Đây là số tiền mà đối tượng tên Th đưa cho Kim A chi phí đi đường để vận chuyển ma túy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo phát: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thành Ph; 01 điện thoại Iphone bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm chi tiết thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2017 và Biên lai thu tiền số 6055 ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Ph phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Thành Ph.

Xử phạt:

Nguyễn Thành Ph: 20 (*hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2017.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 ba lô; 01 phong bì được dán kín và có dấu niêm phong; 01 hộp đèn; 06 hộp bìa catton và 01 ví da;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động Nokia;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000 đồng;

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Thành Ph: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thành Ph và 01 điện thoại Iphone;

(Đặc điểm chi tiết thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2017 và Biên lai thu tiền số 6055 ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thành Ph phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

